

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực
hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Bộ Khoa học và Công nghệ**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở KH-CN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Trung tâm Truyền thông khoa học và công nghệ (để đưa tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ);
- VPB (KSTT); Trung tâm CNTT (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCCB, HTPN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Hoàng Phương

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCN ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

| STT | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện | Ghi chú |
|------------------------------------|----------|--|---|---------------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Thủ tục hành chính cấp tỉnh | | | | | | |
| 1 | 1.014382 | Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam | <i>Nghị quyết 20/2026 ngày 29/4/2026 về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</i> | Hoạt động khoa học và công nghệ | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Phân cấp |
| 2 | 1.014383 | Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam | <i>Nghị quyết 20/2026 ngày 29/4/2026 về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</i> | Hoạt động khoa học và công nghệ | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Cắt giảm, thời gian giải quyết |

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh

1. Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014382)

| | |
|----------------------------|---|
| Trình tự thực hiện | <ol style="list-style-type: none">1. Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký đặt và xét tặng giải thưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia nơi tổ chức, cá nhân lựa chọn.2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng. Trường hợp không chấp thuận, phải nêu rõ lý do bằng văn bản.3. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan liên quan. Các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 04 ngày làm việc.4. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ ý kiến thống nhất hoặc đồng ý của cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành xử lý hồ sơ theo quy định. |
| Cách thức thực hiện | Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none">- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.- Nộp trực tiếp; nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). |
| Thành phần, số lượng hồ sơ | <ol style="list-style-type: none">1. Thành phần hồ sơ gồm:<ul style="list-style-type: none">- Đơn đăng ký (bản chính) theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 263/2025/NĐ-CP;- Dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng, bao gồm các nội |

| | |
|--|---|
| | <p>dung: tên giải thưởng, đối tượng được xét tặng, nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét tặng, quyền lợi của tổ chức, cá nhân được tặng giải thưởng, thời gian tổ chức xét tặng;</p> <p>- Trường hợp tài liệu trong hồ sơ sử dụng ngôn ngữ nước ngoài thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có công chứng theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> |
| Thời hạn giải quyết | <i>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</i> |
| Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính | Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam. |
| Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính | <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i> |
| Kết quả thực hiện thủ tục hành chính | Văn bản chấp thuận việc đặt và tổ chức giải thưởng. |
| Phí, lệ phí (nếu có) | Không |
| Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm) | Đơn đăng ký Mẫu số 02 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có) | Không. |
| Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính | <p>- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025;</p> <p>- Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p> <p>- <i>Nghị quyết 20/2026 ngày 29/4/2026 về phân cấp, cắt giảm,</i></p> |

| | |
|--|--|
| | <i>đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</i> |
|--|--|

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẶT VÀ TẶNG GIẢI THƯỞNG
VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Kính gửi:

1. Thông tin tổ chức/cá nhân đăng ký giải thưởng:

Đối với tổ chức

Tên tổ chức:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: E-mail:

Số Quyết định thành lập:

Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính (đăng ký kinh doanh):

.....

Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Đối với cá nhân

Họ và tên: Quốc tịch:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Nơi ở hiện nay:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: E-mail:

2. Đăng ký giải thưởng:

2.1. Tên giải thưởng:

(Trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân, hồ sơ đăng ký phải kèm theo văn bản đồng ý của tổ chức, cá nhân đó hoặc đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân đó hoặc cơ quan có thẩm quyền.)

2.2. Ý nghĩa của giải thưởng:

.....

2.3. Lĩnh vực đăng ký giải thưởng:

2.4. Mục đích đặt và tặng giải thưởng:

2.5. Quy mô giải thưởng:

2.6. Nguồn kinh phí:

2.7. Đối tượng áp dụng cho giải thưởng:

2.8. Tóm tắt nguyên tắc, điều kiện xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(Kèm theo dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng)

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Tên giải thưởng mới không trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với tên giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được đặt, tặng;

- Tổ chức, cá nhân (hoặc người đại diện hợp pháp) hoặc cơ quan có thẩm quyền đã đồng ý cho tôi/chúng tôi sử dụng tên của tổ chức, cá nhân đó để đặt tên giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân);

- Không xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014383)

| | |
|--|---|
| Trình tự thực hiện | <p>1. Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng theo quy định tại Khoản 2 Điều 50 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chính của tổ chức hoặc nơi cá nhân cư trú hoặc nộp trực tuyến đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.</p> <p>2. Trong thời hạn <i>12 ngày làm việc</i> kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng. Trường hợp không chấp thuận, phải nêu rõ lý do bằng văn bản.</p> |
| Cách thức thực hiện | <p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.- Nộp trực tiếp; nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). |
| Thành phần, số lượng hồ sơ | <p>1. Thành phần hồ sơ gồm:</p> <p>a) Đơn đăng ký (bản chính) theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 263/2025/NĐ-CP;</p> <p>b) Dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng, bao gồm các nội dung: tên giải thưởng, chu kỳ và thời điểm tổ chức giải thưởng; đối tượng, lĩnh vực xét thưởng; điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng; cơ cấu giải thưởng, mức thưởng; hồ sơ đề nghị xét tặng; quy trình, thủ tục xét tặng; thành phần, nguyên tắc hoạt động của hội đồng xét tặng giải thưởng.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p> |
| Thời hạn giải quyết | <p><i>12 ngày làm việc</i> kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p> |
| Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính | <p>Tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam</p> |

| | |
|--|---|
| Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| Kết quả thực hiện thủ tục hành chính | Văn bản chấp thuận việc đặt và tổ chức giải thưởng. |
| Phí, lệ phí (nếu có) | Không |
| Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm) | Đơn đăng ký Mẫu số 02 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP |
| Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có) | Không. |
| Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - <i>Nghị quyết 20/2026 ngày 29/4/2026 về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</i> |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẶT VÀ TẶNG GIẢI THƯỞNG
VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Kính gửi:

1. Thông tin tổ chức/cá nhân đăng ký giải thưởng:

Đối với tổ chức

Tên tổ chức:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: E-mail:

Số Quyết định thành lập:

Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính (đăng ký kinh doanh):

Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Đối với cá nhân

Họ và tên: Quốc tịch:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Nơi ở hiện nay:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: E-mail:.....

2. Đăng ký giải thưởng:

2.1. Tên giải thưởng:

(Trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân, hồ sơ đăng ký phải kèm theo văn bản đồng ý của tổ chức, cá nhân đó hoặc đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân đó hoặc cơ quan có thẩm quyền.)

2.2. Ý nghĩa của giải thưởng:

.....

2.3. Lĩnh vực đăng ký giải thưởng:

2.4. Mục đích đặt và tặng giải thưởng:

2.5. Quy mô giải thưởng:

2.6. Nguồn kinh phí:

2.7. Đối tượng áp dụng cho giải thưởng:

2.8. Tóm tắt nguyên tắc, điều kiện xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(Kèm theo dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng)

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Tên giải thưởng mới không trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với tên giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được đặt, tặng;

- Tổ chức, cá nhân (hoặc người đại diện hợp pháp) hoặc cơ quan có thẩm quyền đã đồng ý cho tôi/chúng tôi sử dụng tên của tổ chức, cá nhân đó để đặt tên giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân);

- Không xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)